***Ngày dạy: 27/ 3/ 2019***

**Tiết 41 - Bài 36: ĐẶC ĐIỂM ĐẤT VIỆT NAM**

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức***

- Trình bày được sự đa dạng, phức tạp của đất (thổ nhưỡng) Việt Nam.

- Nêu được đặc điểm và sự phân bố các nhóm đất chính ở nước ta.

- Trình bày được hiện trạng sử dụng tài nguyên đất, chỉ ra được nguyên nhân và các biện pháp bảo vệ tài nguyên đất.

\* Tích hợp kiến thức các môn học: Địa lí 6 ( Các nhân tố hình thành đất ), Hóa học 8 ( Oxit ), Ngữ văn 8 ( Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000), GDCD ( Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên ).

***2. Kĩ năng***

- Đọc và phân tích: lát cắt địa hình – thổ nhưỡng; lược đồ phân bố các loại đất chính ở Việt Nam; biểu đồ.

***3. Thái độ***

- Nghiêm túc học tập, tích cực làm việc nhóm.

- Có ý thức bảo vệ tài nguyên đất và bảo bệ môi trường.

***4. Định hướng phát triển năng lực***

*- Năng lực chung:* tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo, sử dụng ngôn ngữ, sử dụng công nghệ thông tin.

*- Năng lực chuyên biệt:* tư duy tổng hợp theo lãnh thổ,nhận thức thế giới theo quan điểm không gian; giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí; sử dụng các công cụ địa lí; vận dụng kiến thức kĩ năng vào thực tiễn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Giáo viên***

- Lược đồ phân bố các loại đất chính ở Việt Nam; lát cắt địa hình – thổ nhưỡng.

- Tranh ảnh, đoạn phim, bảng tương tác.

- Mẫu vật : đất feralit, đất phù sa và đất mùn núi cao.

***2. Học sinh***

- Sưu tầm tranh ảnh, tư liệu về đất Việt Nam.

- Chuẩn bị bài theo hướng dẫn về nhà ở tiết học trước.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ KĨ THUẬT DẠY HỌC**

**-**  Nêu và giải quyết vấn đề, dự án, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm...

**IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức (1 phút)**

**2. Kiểm tra bài cũ ( lồng ghép trong quá trình học bài mới )**

**3. Bài mới: (41 phút)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung cần đạt** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ( 4 phút )****- *Mục tiêu:*** Tạo hứng thú, dẫn dắt học sinh vào bài mới. ***- Phương pháp:*** Nêu và giải quyết vấn đề.***- Hình thành và phát triển năng lực:*** Tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề.***- Thiết bị dạy học và học liệu:*** Mẫu vật, máy chiếu. |
| GV cho HS xem đoạn phim, quan sát các mẫu đất và giới thiệu vào bài. - GV giới thiệu nội dung chính của bài. | - HS quan sát, ghi dự kiến tên các mẫu đất.  |  |
|  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (33 phút)** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu đặc điểm chung của đất Việt Nam (20 phút)****- *Mục tiêu:*** + Trình bày được sự đa dạng, phức tạp của đất (thổ nhưỡng) Việt Nam. + Nêu được đặc điểm và sự phân bố các nhóm đất chính ở nước ta. + Tích hợp kiến thức môn Hóa học 8, Địa lí 6. ***- Phương pháp:*** Dự án, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm.***- Hình thành và phát triển năng lực:*** Tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, hợp tác, sử dụng công nghệ thông tin, giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí; sử dụng các công cụ địa lí; tư duy tổng hợp theo lãnh thổ.***- Thiết bị dạy học và học liệu:*** Mẫu vật, tranh ảnh, Lược đồ đất Việt Nam, máy chiếu, phiếu bài tập. |
| - Yêu cầu đại diện nhóm trình bày đặc điểm đa dạng và thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của tài nguyên đất nước ta.- GV nhận xét, chuẩn kiến thức. *? Sự đa dạng và tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của tài nguyên đất nước ta được thể hiện như thế nào.* *?Những nhân tố nào ảnh hưởng tới quá trình hình thành đất ở nước ta.**? Sự đa dạng của đất đem lại thuận lợi gì cho hoạt động sản xuất nông nghiệp ở nước ta ?*- GV nhận xét, chốt kiến thức.- GV yêu cầu HS đọc sgk, tập bản đồ Địa lí 8, quan sát tranh, mẫu đất và thảo luận cặp đôi để hoàn thành phiếu bài tập. **\* Thảo luận**- Hình thức: cặp đôi- Thời gian: 2 phút- Nội dung: Hoàn thành phiếu bài tập. - GV nhận xét, bổ sung*? Nước ta có những nhóm đất chính nào.*GV chốt kiến thức.*? Hiện tượng kết von và đá ong hóa ở vùng đồi núi ảnh hưởng như thế nào đến sản xuất nông nghiệp.*GV nhận xét, mở rộng.GV chuyển ý. | - Đại diện nhóm báo cáo.- Nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có)- HS trả lời cá nhân- HS trả lời cá nhân- HS trả lời cá nhân- HS thảo luận cặp đôi, làm phiếu bài tập.- Đại diện trình bày- Nhóm khác nhận xét, bổ sung- HS trả lời cá nhân.- HS trả lời cá nhân | **1. Đặc điểm chung của đất Việt Nam***a. Đất nước ta rất đa dạng, thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của thiên nhiên Việt Nam*- Có nhiều loại đất- Đặc trưng là đất feralit.- Các nhân tố hình thành đất: địa hình, đá mẹ, khí hậu, thủy văn, sinh vật.*b. Nước ta có ba nhóm đất chính*- Nhóm đất feralit (65%).- Nhóm đất bồi tụ phù sa sông và biển (24%).- Nhóm đất mùn núi cao (11%). |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu vấn đề sử dụng và cải tạo đất ở Việt Nam (13 phút)****- *Mục tiêu:*** + Trình bày được hiện trạng sử dụng tài nguyên đất, chỉ ra được nguyên nhân và các biện pháp bảo vệ tài nguyên đất. + Tích hợp kiến thức môn Ngữ văn 8, GDCD 7. ***- Phương pháp:*** Đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm.***- Hình thành và phát triển năng lực:*** Tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, hợp tác, sử dụng công nghệ thông tin, giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí; sử dụng các công cụ địa lí; tư duy tổng hợp theo lãnh thổ.***- Thiết bị dạy học và học liệu:*** Máy chiếu, bảng phụ, phiếu bài tập. |
| - GV yêu cầu HS theo dõi đoạn phim về việc sử dụng tài nguyên đất ở nước ta.**\* Thảo luận nhóm**- Hình thức: nhóm lớn- Thời gian: 3 phút- Nội dung: + Trình bày hiện trạng sử dụng đất ở nước ta?  + Nêu những ảnh hưởng tiêu cực của hiện trạng đó? Chỉ ra nguyên nhân và đưa ra biện pháp cải tạo đất?  - GV nhận xét, bổ sung. - GV chốt kiến thức. *? Là học sinh em cần làm gì để bảo vệ tài nguyên đất.*  | **-** HS tham gia trò chơi- HS quan sát - Các nhóm thảo luận- Đại diện nhóm báo cáo- Nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có)- HS nghe, đối chiếu kết quả.- HS trả lời cá nhân | **2. Vấn đề sử dụng và cải tạo đất ở Việt Nam**\* Hiện trạng: + Đất nông nghiệp tăng ( chiếm 82,4% - năm 2016)+ Đất phi nông nghiệp tăng ( chiếm 11,2% - năm 2016 )+ Đất chưa sử dụng giảm ( chiếm 6,4%- năm 2016)+ Một số diện tích đất chưa được sử dụng hợp lí.\* Ảnh hưởng tiêu cực: đất thoái hóa, bạc màu.- Nguyên nhân:+ Do tự nhiên+ Do con người- Biện pháp: + Trồng và bảo vệ rừng+ Làm thủy lợi+ Canh tác hữu cơ+ Thực hiện tốt Luật đất đai … |
| **C. Hoạt động luyện tập, vận dụng (2 phút)****- *Mục tiêu:*** Vận dụng kiên thức đã học để liên hệ thực tế.***- Phương pháp:*** Đàm thoại gợi mở.***- Hình thành và phát triển năng lực:*** Tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức kĩ năng vào thực tiễn.***- Thiết bị dạy học và học liệu:*** Máy chiếu. |
| *Quận Long Biên đã sử dụng tài nguyên đất như thế nào?*  | HS trả lời cá nhân |  |

**4. Củng cố (4 phút):**

- Hệ thống kiến thức bằng sơ đồ tư duy.

**-** Trò chơi*“Vươn cao tỏa sáng”.*

**5. Hướng dẫn về nhà (1 phút):**

- Ghi nhớ kiến thức.

- Chuẩn bị bài “Đặc điểm sinh vật Việt Nam”.

+ Tìm hiểu sự giàu có của thành phần loài sinh vật Việt Nam.

+ Tìm hiểu sự đa dạng về hệ sinh thái ở Việt Nam.

+ Giới thiệu về một vườn quốc gia ở địa phương.

\* Rút kinh nghiệm:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..